

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**
Số: 02/2021/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

T, ngày 10 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Thùy Trang.

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Tuyết Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2020, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 91/2021/QĐST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Ngọc A sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp 1, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu ngày 13 tháng 10 năm 2020 và bản tự khai, người yêu cầu giải quyết việc dân sự chị Nguyễn Thị Ngọc A trình bày:

Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Đức T quen biết, tìm hiểu và yêu nhau được khoảng hai năm thì tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 09/8/2010. Sau khi kết hôn, chị A và anh T sinh sống, lập nghiệp tại Bình Phước và có với nhau hai con chung là cháu Nguyễn Đức Tấn D, sinh ngày 30/11/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày 28/11/2012.

Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc nhưng đến khoảng năm 2012 (khi chị A mang thai con thứ hai) thì vợ chồng bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn mà không thể hàn gắn được và anh T cũng thường xuyên bỏ nhà đi mà không quan tâm gì đến mẹ con chị A; mặc dù chị A có điện thoại liên lạc và tìm kiếm anh T khắp nơi nhưng vẫn không có tin tức gì.

Đến tháng 12/2018, chị A có nộp đơn xin ly hôn với anh T tại Tòa án nhưng sau khi Tòa án tiến hành xác minh thì chính quyền địa phương xác nhận hiện anh T đã bỏ địa phương đi từ năm 2017 nên chị A đã rút đơn khởi kiện và Tòa án đã ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Hiện tại ở địa phương cha mẹ đẻ của anh T đều đã chết, những người thân thích khác đều không ai biết được tin tức gì của anh T.

Nay chị Nguyễn Thị Ngọc A yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1984; nơi cư trú cuối cùng số 87/1, ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai mất tích để chị A bỏ túc hồ sơ xin ly hôn tại Tòa án. Ngoài ra chị A không có yêu cầu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Tòa án thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của đương sự. Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho đương sự. Tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự chị Nguyễn Thị Ngọc A đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Xét yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị Ngọc A là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Đức T mất tích, ngày mất tích tính từ ngày 01/01/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Chị Nguyễn Thị Ngọc A có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Đức T mất tích nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*”. Anh T có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ số 87/1, ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Xét thấy, đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai được quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Tại phiên họp hôm nay, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng chị Nguyễn Thị Ngọc A vắng mặt và có đơn xin vắng mặt, xét đơn xin vắng mặt của chị A là hợp lệ nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về yêu cầu tuyên bố mất tích:* Trong quá trình giải quyết vụ việc, chị Nguyễn Thị Ngọc A xác nhận anh Nguyễn Đức T đã biệt tích khỏi địa chỉ nơi cư trú tại số 87/1, ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai từ năm 2017 đến nay, chị A đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không có tin tức gì của anh T. Căn cứ vào kết quả xác minh ngày 20/11/2020 của Công an xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xác định: “Anh Nguyễn Đức T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 87/1, ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai và anh T đã biệt tích khỏi địa phương từ năm 2017 đến nay, không rõ địa chỉ nơi đến”.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ngọc A, Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm anh Nguyễn Đức T theo quy định tại Điều 384, Điều 385 và khoản 2 Điều 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự như: Thông báo tìm kiếm được đăng trên Báo Nhân dân trong 03 số liên tiếp 23747, 23748, 23749 vào các ngày 27, 28, 29/10/2020; Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai; phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt Nam trong ba ngày liên tiếp 05, 06, 07/11/2020 đến nay đã quá 04 (Bốn) tháng mà vẫn không có tin tức gì của anh T. Do đó, yêu cầu tuyên bố mất tích của chị A là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự.

Xét thấy, anh Nguyễn Đức T biệt tích từ năm 2017 nhưng không xác định được ngày tháng có tin tức cuối cùng của anh T, căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự, Tòa án xác định ngày mất tích của anh Nguyễn Đức T được tính từ ngày 01/01/2018.

Từ những phân tích trên, Tòa án có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ngọc A về việc tuyên bố anh Nguyễn Đức T mất tích, ngày mất tích tính từ ngày 01/01/2018.

[2.2] *Về việc quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích:* Căn cứ vào lời khai của chị Nguyễn Thị Ngọc A cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì anh Nguyễn Đức T trước khi biệt tích không để lại tài sản gì. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự chị Nguyễn Thị Ngọc A không có yêu cầu về việc quản lý tài sản của anh Nguyễn Đức T. Do đó, Tòa án không xem xét áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất về đường lối giải quyết việc dân sự là phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[4] *Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:* Người yêu cầu phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

[5] *Về quyền kháng cáo, kháng nghị:* Người yêu cầu được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát được quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 361; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị Ngọc A về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

Tuyên bố anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1984; nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ số 87/1, ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai mất tích, ngày mất tích tính từ ngày 01/01/2018.

2. *Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự*: Chị Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự; được khấu trừ từ tiền tạm ứng lệ phí sang nộp lệ phí theo biên lai thu số 0006239 ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Chị Nguyễn Thị Ngọc A đã nộp đủ lệ phí.

3. *Về quyền kháng cáo, kháng nghị*:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thống Nhất;
- Người yêu cầu;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- UBND xã G, huyện T;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Thị Thùy Trang